

CHỨNG CHỈ BIÊN PHIÊN DỊCH TẠI HÀN QUỐC VÀ GỢI Ý DÀNH CHO VIỆT NAM

Đỗ Thúy Hằng*, Lã Thị Thanh Mai

*Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội,
Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 5 tháng 12 năm 2021

Chỉnh sửa ngày 30 tháng 12 năm 2021; Chấp nhận đăng ngày 15 tháng 2 năm 2022

Tóm tắt: Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu nhằm tìm ra các chứng chỉ biên phiên dịch tiêu biểu tại Hàn Quốc, đặc điểm của các chứng chỉ đó và một số gợi ý dành cho Việt Nam. Kết quả nghiên cứu cho thấy Hàn Quốc là quốc gia có hệ thống chứng chỉ nghề nghiệp được coi trọng, thể hiện qua việc Luật cơ bản về chứng chỉ được chính thức ban hành vào năm 1997. Trong số đó, các chứng chỉ năng lực Biên phiên dịch khá phát triển như chứng chỉ ITT, chứng chỉ STI, chứng chỉ TCT, chứng chỉ Phiên dịch tư pháp... Các chứng chỉ này được sử dụng trong quá trình học tập tại trường đại học và tuyển dụng. Việc tìm hiểu và học hỏi cách thức tiến hành tổ chức bài thi, cấu trúc, thời lượng, thời gian thi... sẽ trở thành bài học kinh nghiệm hữu ích cho Việt Nam trong tương lai.

Từ khóa: chứng chỉ, biên dịch, phiên dịch

1. Đặt vấn đề

Hàn Quốc là một quốc gia có hệ thống chứng chỉ nghề nghiệp phong phú. Ngày 27 tháng 03 năm 1997, Hàn Quốc đã ban hành Luật cơ bản về chứng chỉ và luật này chính thức có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 04 năm 1997. Từ đó đến nay, Luật cơ bản về chứng chỉ đã trải qua nhiều lần sửa đổi, bổ sung và gần nhất là lần sửa đổi vào ngày 23 tháng 03 năm 2021. Theo quy định tại điều 11 Luật cơ bản chứng chỉ Hàn Quốc năm 2021, ngoài các kì thi cấp chứng chỉ quốc gia do các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện liên quan đến các lĩnh vực về sinh mệnh, sức khỏe, an toàn của người dân; lĩnh vực an ninh quốc phòng, giáo dục, ngành công nghiệp nhà nước nuôi dưỡng; lĩnh vực ít có nhu cầu trong xã hội mà các tổ chức tư nhân khó thực hiện; các lĩnh vực khác do chính phủ công nhận tính cần thiết thì các tổ chức tư nhân được phép tổ chức

các kì thi cấp các chứng chỉ nghề nghiệp còn lại. Trong số đó có một số chứng chỉ về biên phiên dịch, ví dụ như chứng chỉ ITT, STI, TCT, chứng chỉ phiên dịch tư pháp, chứng chỉ phiên dịch du lịch, v.v...

Son (2019) đã chỉ ra trong nghiên cứu của mình về lịch sử đào tạo biên phiên dịch của Hàn Quốc bắt đầu từ năm 1979 tại Viện Cao học Biên phiên dịch thuộc trường Đại học Ngoại ngữ Hàn Quốc. Qua quá trình hình thành và phát triển nhằm mục đích đào tạo các chuyên gia trong lĩnh vực biên phiên dịch để đáp ứng nhu cầu ngoại giao và phát triển kinh tế - xã hội, chương trình đào tạo biên phiên dịch ở bậc cao học tại Hàn Quốc đã có những thay đổi nhất định dựa trên đánh giá của người học, giảng viên, nhu cầu thực tế của xã hội, v.v... Đến năm 2003, Hàn Quốc bắt đầu mở chương trình đào tạo bậc đại học tại hai khoa đào tạo thuộc trường Đại học Ngoại ngữ Daegu và trường Đại học Geumgang.

* Tác giả liên hệ

Địa chỉ email: hang2009nt@gmail.com

Cùng với việc phát triển các chương trình đào tạo biên phiên dịch ở bậc cao học và đại học, một số tổ chức hiệp hội nghề nghiệp của Hàn Quốc đã xây dựng hệ thống chứng chỉ biên phiên dịch nhằm đánh giá năng lực biên phiên dịch của thí sinh về một hoặc một số lĩnh vực nhất định theo nhiều cấp độ khác nhau, từ đó nâng cao sự hiểu biết của thí sinh về công tác biên phiên dịch và tạo cơ hội việc làm rộng mở hơn cho họ.

Trong khi đó, đào tạo biên phiên dịch chính quy ở Việt Nam bắt đầu từ những năm 2000 tại một số trường như Trường Đại học Ngoại ngữ, Học viện Ngoại giao, Đại học Ngoại thương, song đào tạo biên, phiên dịch chuyên nghiệp vẫn chưa phải trọng tâm và ưu tiên của hệ thống đào tạo đại học và dạy nghề. Cấp đào tạo, nội dung và hình thức chương trình nghèo nàn, còn khác biệt khá xa so với hiện trạng đào tạo ở các nước phát triển trên thế giới và yêu cầu của xã hội và thị trường trong nước. Ở nước ta hiện nay vẫn chưa có các tổ chức chuyên nghiệp và độc lập đánh giá, cấp chứng chỉ năng lực biên, phiên dịch, khác với nhiều nước khác trên thế giới, việc đánh giá và cấp chứng chỉ hành nghề quốc gia được giao cho các tổ chức và hiệp hội nghề nghiệp (Lê, 2017, tr. 107 & 2020, tr. 32-33).

Trong khảo sát về hiện trạng nguồn biên, phiên dịch tại Việt Nam, Nghiên cứu (2020, tr. 262) đưa ra con số 23% số người được hỏi cho biết một số biên, phiên dịch trong cơ quan tốt nghiệp từ các chuyên ngành tương ứng ngành nghề hoạt động của đơn vị hoặc đi du học ở nước ngoài về, còn lại phần lớn đều tốt nghiệp ngành ngoại ngữ. Như vậy, tồn tại một tỉ lệ không nhỏ các biên phiên dịch viên hiện nay chưa qua đào tạo chính quy về biên phiên dịch cũng như chưa được đánh giá về năng lực dịch thuật thông qua các bài thi cấp chứng chỉ.

Từ đó cho thấy việc đào tạo và sử dụng biên phiên dịch ở nước ta hiện nay còn

hiều điểm cần cải tiến để đảm bảo cung cấp nguồn nhân lực biên phiên dịch có đầy đủ kiến thức và kỹ năng hành nghề, trong đó việc xây dựng một hệ thống chứng chỉ biên phiên dịch nhằm đánh giá và xác nhận năng lực biên phiên dịch là một nhu cầu tất yếu và cấp thiết.

Trong bài viết này, chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu nhằm trả lời các câu hỏi sau đây:

(1) Các chứng chỉ biên phiên dịch tiêu biểu của Hàn Quốc là gì?

(2) Đặc điểm của các chứng chỉ biên phiên dịch đó như thế nào?

(3) Việt Nam có thể học hỏi được gì qua hệ thống chứng chỉ biên phiên dịch của Hàn Quốc nếu trong tương lai Việt Nam cũng xây dựng một hệ thống các bài thi cấp chứng chỉ biên phiên dịch cho những đối tượng hành nghề thuộc lĩnh vực này?

2. Chứng chỉ biên phiên dịch tại Hàn Quốc

Tại Hàn Quốc hiện nay có hệ thống các bài thi nhằm mục đích cung cấp chứng chỉ biên phiên dịch do một số hiệp hội hoặc viện thuộc Bộ Giáo dục, Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Hiệp hội Đào tạo chứng chỉ Hàn Quốc tổ chức như sau:

2.1. Chứng chỉ ITT (*Interpretation and Translation Test / Hiệp hội Biên phiên dịch quốc tế - Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch*)¹

Đây là chứng chỉ Biên phiên dịch do Hiệp hội Biên phiên dịch quốc tế trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch cấp. ITT là bài thi đầu tiên tại Hàn Quốc được tiến hành theo hình thức chủ quan trong quá trình ra đề và đánh giá nhằm mục đích khuyến khích người dân (Hàn Quốc) nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ.

Bài thi có bốn đặc điểm lớn như sau:

Thứ nhất, bài thi phiên dịch và biên dịch nhằm đánh giá kỹ năng nghe-nói, đọc-viết.

¹ Tham khảo tại <http://www.itt.or.kr>, truy cập ngày 5.12.2021

Thứ hai, bài thi phiên dịch đánh giá kỹ năng nghe-nói theo phương thức UBT (Ubiquitous Based Test - bài kiểm tra dựa trên thiết bị thông minh là loại hình kiểm tra đánh giá bằng các thiết bị điện tử như điện thoại thông minh, máy tính bảng)

Thứ ba, bài thi biên dịch đánh giá kỹ năng đọc-viết theo phương thức IBT (Internet Based Test) và PBT (Paper Based Test).

Thứ tư, bài thi đánh giá năng lực sử dụng ngoại ngữ trong đời sống về mức độ thành thạo, lưu loát, phù hợp với ngữ cảnh.

Kì thi chứng chỉ ITT được thực hiện trên nhiều ngôn ngữ như tiếng Ả Rập, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Nhật,... ITT gồm năm cấp độ đánh giá là Thương mại cấp 3 (có khả năng biên phiên dịch thương mại cơ bản), Thương mại cấp 2 (có khả năng biên phiên dịch thương mại thông thường), Thương mại cấp 1 (có khả năng biên phiên dịch thương mại cao cấp), Chuyên gia cấp 2 (có khả năng hoạt động với tư cách là chuyên gia biên phiên dịch bán chuyên nghiệp) và Chuyên gia cấp 1 (có khả năng hoạt động với tư cách là chuyên gia biên phiên dịch chuyên nghiệp).

Hình 1

Năm cấp độ đánh giá trong bài thi chứng chỉ ITT



Các lĩnh vực ra đề của cấp độ chuyên gia gồm xã hội nhân văn (30%), Kinh tế và Quản trị kinh doanh (30%), Khoa học kỹ thuật (30%), Đạo đức nghề nghiệp (10%). Các lĩnh vực ra đề của cấp độ thương mại gồm Giới thiệu công ty, Kế hoạch dự án, Điều tra/Phân tích thị trường, Hợp, Chăm sóc khách hàng, Đi công tác, v.v...

Chứng chỉ ITT được sử dụng trong các kì thi tuyển dụng của 70 doanh nghiệp lớn, 75 doanh nghiệp vừa và nhỏ, 17 cơ quan nhà nước, 07 hiệp hội. Ngoài ra có 05 trường đại học công nhận chứng chỉ này thay cho một số tín chỉ. Hiện nay có 14 trường đại học mở

các khóa học đào tạo để thi lấy chứng chỉ ITT.

Đặc biệt, từ ngày 01 tháng 10 năm 2013, những người có chứng chỉ ITT chuyên gia cấp 1 và chuyên gia cấp 2 được phép tham gia công tác dịch thuật công chứng theo quy định công chứng bản dịch của Bộ Tư pháp.

2.2. Chứng chỉ STI (Subtitle Translation Institute / Viện Biên dịch phụ đề Hàn Quốc)²

Đây là chứng chỉ Biên dịch phụ đề tiếng Anh do Viện Biên dịch phụ đề Hàn Quốc cấp. Kì thi này được đăng kí với Bộ Giáo dục Hàn Quốc và Viện Phát triển nghề nghiệp Hàn Quốc nhằm mục đích nâng cao

² Tham khảo tại <http://www.subtitle.co.kr/>, truy cập ngày 1.12.2021

sự hiểu biết về biên dịch phim ảnh, video, các nội dung văn hóa và đánh giá năng lực biên dịch của biên dịch viên.

Mục tiêu của bài thi chứng chỉ STI được miêu tả như sau:

Thứ nhất, bồi dưỡng nhân tài phù hợp, đáp ứng được yêu cầu chuyên môn trước bối cảnh của thời đại, khi thị trường nội dung trên các phương tiện truyền thông (media) sử dụng các thiết bị IT như truyền hình cáp, điện thoại thông minh,... ngày càng mở rộng.

Thứ hai, lựa chọn ra các nhân tài thông qua việc tổ chức một kì thi có độ tin cậy cao.

Thứ ba, góp phần để thế giới biết đến các nội dung văn hóa thông qua các bản dịch chuẩn xác, góp phần phát triển văn hóa Hàn Quốc.

Bài thi được tiến hành bằng hình thức viết, trong đó các thí sinh làm hai bài thi là bài dịch Anh – Hàn và bài dịch Hàn – Anh. Kết quả đánh giá được chia thành 3 cấp độ là General (cấp 3), High-Level (cấp 2) và Professional (cấp 1). Thí sinh được tính điểm cộng từ 2 đến 6 điểm tùy theo mức điểm của các chứng chỉ TOEIC, TEPS, TOEFL (IBT). Trên trang web chính thức của kì thi có công khai một số bộ đề đã thi và đáp án để thí sinh tham khảo.

Có hai hình thức tổ chức kì thi là Kì thi định kì (Periodical Test) dành cho sinh viên và thí sinh tự do và Kì thi dành cho các cơ quan, tổ chức (Institutional Test) dành cho nhân viên và sinh viên của các doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, các trường đại học không cho phép các thí sinh tự do đăng kí.

Bảng 1

Biên dịch Anh-Hàn [Dịch tiếng Anh → tiếng Hàn]

Cấu trúc bài thi chứng chỉ	Cấp độ	Hình thức kiểm tra	Tiêu chuẩn đỗ (thang điểm: 100)	Thời gian làm bài	Kinh phí dự thi (KRW)
Biên dịch phụ đề tiếng Anh (Biên dịch Anh – Hàn)	Cấp 1 (Professional)	Câu hỏi tự luận dạng viết	90 điểm	Phần 1 (50 điểm) 09:00~09:50 Phần 2 (50 điểm) 10:00~10:50	63.000
	Cấp 2 (High-Level)	Câu hỏi tự luận dạng viết	80 điểm	Phần 1 (50 điểm) 09:00~09:50 Phần 2 (50 điểm) 10:00~10:50	63.000
	Cấp 3 (General)	Câu hỏi tự luận dạng viết	70 điểm	Phần 1 (50 điểm) 09:00~09:50 Phần 2 (50 điểm) 10:00~10:50	63.000

* Phần 1: [Section A] 1 câu hỏi dịch kịch bản có độ dài trên dưới 300 từ, [Section B] 2 câu hỏi dịch kịch bản có độ dài trên dưới 30 từ.

Phần 2: [Section A] 1 câu hỏi dịch kịch bản có độ dài trên dưới 300 từ, [Section B] 2 câu hỏi dịch kịch bản có độ dài trên dưới 30 từ.

Bảng 2

Biên dịch Hàn-Anh [Dịch tiếng Hàn → tiếng Anh]

Cấu trúc bài thi chứng chỉ	Cấp độ	Hình thức kiểm tra	Tiêu chuẩn đỗ (Thang điểm: 100)	Thời gian làm bài	Kinh phí dự thi (KRW)
Biên dịch phụ đề tiếng Anh (Biên dịch Hàn-Anh)	Cấp 1 (Professional)	Câu hỏi tự luận dạng viết	90 điểm	Phần 1 (50 điểm) 11:10~12:00 Phần 2 (50 điểm) 12:10~13:00	63.000
	Cấp 2 (High-Level)	Câu hỏi tự luận dạng viết	80 điểm	Phần 1 (50 điểm) 11:10~12:00 Phần 2 (50 điểm) 12:10~13:00	63.000
	Cấp 3 (General)	Câu hỏi tự luận dạng viết	70 điểm	Phần 1 (50 điểm) 11:10~12:00 Phần 2 (50 điểm) 12:10~13:00	63.000

* Phần 1: [Section A] 1 câu hỏi dịch kịch bản có độ dài trên dưới 300 từ, [Section B] 2 câu hỏi dịch kịch bản có độ dài trên dưới 30 từ.

Phần 2: [Section A] 1 câu hỏi dịch kịch bản có độ dài trên dưới 300 từ, [Section B] 2 câu hỏi dịch kịch bản có độ dài trên dưới 30 từ.

2.3. Chứng chỉ TCT (Interpretation & Translation Test / Hiệp hội Biên dịch viên Hàn Quốc – Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch)³

Chứng chỉ chứng nhận năng lực biên dịch do Hiệp hội Biên dịch viên Hàn Quốc (KST) trực thuộc Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch cấp, không giới hạn quốc tịch, giới tính, trình độ học vấn của thí sinh. Hiệp hội Biên dịch viên Hàn Quốc là tổ chức tư nhân phi lợi nhuận được thành lập vào tháng 09 năm 1971 với lịch sử phát triển đến nay là 51 năm.

Kì thi đánh giá năng lực biên dịch đầu tiên do Hiệp hội tổ chức được diễn ra vào tháng 09 năm 1994. Tại thời điểm đó có năm ngôn ngữ được kiểm tra gồm tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Đức, tiếng Pháp. Các năm về sau có thêm bài thi tiếng Tây Ban Nha, tiếng Nga, tiếng Việt. Năm 2008, Hiệp hội Biên dịch viên Hàn Quốc tổ chức thêm một kì thi nữa là Kì thi công nhận năng lực biên dịch phim ảnh. Năm 2016, lần đầu tiên có kì thi kiểm tra năng lực biên dịch Hàn-Việt. Như vậy, cho đến thời điểm hiện tại, đây là bài thi cấp chứng chỉ được tiến hành với tám ngôn ngữ khác nhau. Hiện nay các kì thi tổ chức vào tháng 03 và tháng 07 dành cho bốn ngôn ngữ là tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Việt và kì thi tổ chức vào tháng 11 dành cho tám ngôn ngữ là tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Đức, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng

³ Tham khảo tại <https://www.kst-tct.org>, truy cập ngày 1.12.2021

Nga, tiếng Việt.

Mục tiêu của kì thi cấp chứng chỉ này được Hiệp hội Biên dịch viên Hàn Quốc đề cập như sau: bài thi này là bài thi chứng chỉ tư nhân được thực hiện theo Luật cơ bản Chứng chỉ tư nhân nhằm nâng cao sự hiểu biết của học sinh cấp THPT và sinh viên đại học đối với các văn bản bằng tiếng nước ngoài, nâng cao năng lực biên dịch của người đi làm trước yêu cầu của thời đại toàn cầu hóa. Bên cạnh đó, bài thi còn nhằm mục đích phát hiện ra các nhân tài biên dịch có khả năng đi đầu trong việc quảng bá các nội dung tinh thần của Đại Hàn Dân Quốc. Từ đó giúp người dân Hàn Quốc tiếp nhận đúng đắn văn hóa nước ngoài và làm văn hóa tinh thần dân tộc thêm phong phú thông qua việc toàn cầu hóa văn hóa Hàn Quốc.

Bài thi đánh giá chia thành 3 cấp độ là cấp 1 (Professional Competence Test for Translation), cấp 2 (Specialized Competence Test for Translation), cấp 3 (General Competence Test for Translation). Cấp độ 1 là bài thi tiến hành với các nội dung đặt hàng từ nhà xuất bản, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước đối với sách chuyên ngành, báo cáo, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm đánh giá tốc độ dịch, khả năng diễn đạt, mức độ chính xác, v.v... Cấp độ 2 là bài thi năng lực hiểu văn bản nguồn và khả năng phát triển của thí sinh lên trình độ chuyên gia. Cấp độ 3 là bài thi đánh giá kĩ năng biên dịch cơ bản. Cấu trúc bài thi cấp 1, cấp 2 gồm nội dung dịch tiếng Hàn sang tiếng nước ngoài và tiếng nước ngoài sang tiếng Hàn. Riêng bài thi cấp 3 chỉ bao gồm nội dung dịch tiếng nước ngoài sang tiếng Hàn. Sau mỗi kì thi, đề thi và đáp án không được công khai. Kết quả bài thi được công bố sau khi thi 5 tuần.

2.4. Chứng chỉ Phiên dịch tư pháp (Hiệp hội Đào tạo chứng chỉ Hàn Quốc)⁴

Hiệp hội Đào tạo chứng chỉ Hàn Quốc được thành lập vào năm 2006. Chứng

chỉ Phiên dịch tư pháp do Hiệp hội cấp cho các chuyên gia phiên dịch đối với các dịch vụ phiên dịch luật pháp.

Bài thi đánh giá về kiến thức pháp luật và kĩ năng phiên dịch nhằm đáp ứng nhu cầu bảo vệ quyền lợi tư pháp của người nước ngoài sống tại Hàn Quốc, nâng cao cơ hội tham gia vào các chương trình đào tạo và đưa ra phương án ứng phó với các vụ việc tư pháp liên quan đến người nước ngoài,...

Bài thi chứng chỉ Phiên dịch tư pháp được tổ chức lần đầu năm 2017 và tiến hành dưới hình thức viết bao gồm 25 câu hỏi trắc nghiệm khách quan về pháp luật, 25 câu hỏi trắc nghiệm khách quan về đạo đức nghề nghiệp, 25 câu hỏi tự luận và trả lời ngắn bằng ngoại ngữ. Thí sinh được cấp chứng chỉ khi đạt 60 điểm trở lên (thang điểm 100) trên tổng bài thi.

3. Gợi ý dành cho việc tổ chức bài thi chứng chỉ biên phiên dịch tại Việt Nam

Qua nội dung nghiên cứu như đã trình bày ở trên, Hàn Quốc đã có lịch sử hình thành và phát triển chương trình đào tạo biên phiên dịch ở bậc cao học được 43 năm, ở bậc đại học được 19 năm và đi cùng chương trình đào tạo chính quy này là một hệ thống các chứng chỉ năng lực biên, phiên dịch do các hiệp hội và viện liên quan cấp. Nội dung phân tích cho thấy, các bài thi được chia thành nhiều cấp độ đánh giá với các nội dung phong phú về nhiều lĩnh vực trong đời sống. Trong hệ thống này có chứng chỉ chỉ tổ chức thi với ngôn ngữ là tiếng Anh (chứng chỉ STI), có chứng chỉ tổ chức thi với nhiều ngôn ngữ khác (chứng chỉ ITT, TCT, chứng chỉ Phiên dịch tư pháp). Đặc biệt, chứng chỉ ITT có giá trị cao khi được áp dụng vào quá trình tuyển dụng tại các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, người làm công tác dịch thuật công chứng, được nhiều trường đại học chấp nhận thay thế một số tín chỉ.

⁴ Tham khảo tại <http://kela.or.kr>, truy cập ngày 5.12.2021

Vì vậy, theo ý kiến riêng của chúng tôi, trong thời gian tới, Việt Nam cần tập trung giải quyết được một số vấn đề sau:

Thứ nhất, Chính phủ xây dựng các văn bản hướng dẫn về việc tổ chức các kì thi chứng chỉ nói chung và các kì thi chứng chỉ năng lực biên, phiên dịch nói riêng nhằm tạo căn cứ pháp lí cho việc triển khai thực hiện.

Thứ hai, sớm thành lập các pháp nhân (hiệp hội) hoạt động trong lĩnh vực biên, phiên dịch nhằm hình thành các cơ quan đứng đầu chịu trách nhiệm xây dựng hệ thống chứng chỉ liên quan.

Thứ ba, các trường đại học và hiệp hội ngành nghề liên quan phối hợp xây dựng bài thi và tiêu chí kiểm định, đánh giá, kiểm tra năng lực dịch thuật phù hợp với Việt Nam với độ uy tín cao, có thể sử dụng vào quá trình học tập, thi tuyển, xin việc,... bằng cách học hỏi từ các quốc gia khác đã có hệ thống các kì thi chứng chỉ năng lực biên, phiên dịch, trong đó có Hàn Quốc.

Thứ tư, xây dựng hệ thống bài thi cấp chứng chỉ biên dịch, chứng chỉ phiên dịch hoặc chứng chỉ biên phiên dịch kết hợp theo các lĩnh vực ngành nghề cụ thể, đáp ứng được nhu cầu xã hội.

Thứ năm, xây dựng kì thi cấp chứng chỉ biên phiên dịch trong lĩnh vực tư pháp, đáp ứng nhu cầu về dịch thuật công chứng, phiên dịch cho người nước ngoài đang học tập, sinh sống, làm việc tại Việt Nam trong các vụ việc liên quan đến pháp luật sở tại trước bối cảnh phát triển kinh tế xã hội và toàn cầu hóa.

Tài liệu tham khảo

- Guggabeoblyeongjeongbosenteo. (n.d.). *Jagyeokgibonbeob*.
<https://law.go.kr/lsc.do?section=&menuId=1&subMenuId=15&tabMenuId=81&eventGubun=060101&query=%EC%9E%90%EA%B2%A9%EA%B8%B0%EB%B3%B8%EB%B2%95#undefined>
- Korea License Education Association. (n.d.).
<http://kela.or.kr/>
- Korean Society of Translators. (n.d.).
<https://www.kst-tct.org/>
- Lê, H. T. (2017). Về cơ sở lý luận đào tạo biên phiên dịch ở Việt Nam. *Tạp chí Nghiên cứu nước ngoài*, 33(2), 105-117.
<https://doi.org/10.25073/2525-2445/vnufs.4145>
- Lê, H. T. (2020). Xu hướng phát triển và những thách thức của giáo dục biên, phiên dịch và những gợi ý cho đào tạo và nghiên cứu dịch thuật ở Việt Nam. Trong Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội (Biên tập), *Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế “Dịch thuật thời đại 4.0: Đào tạo, nghiên cứu và thực tiễn”* (tr. 24-36). Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nghiêm, T. T. H. (2020). Tình hình đào tạo dịch ở Việt Nam thời đại 4.0: Thực trạng và khuyến nghị. Trong Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội (Biên tập), *Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế “Dịch thuật thời đại 4.0: Đào tạo, nghiên cứu và thực tiễn”* (tr. 258-272). Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Son, J. B. (2019). The current state and meanings of the content of interpretation and translation education in South Korea. *The Journal of Translation Studies*, 20(4), 115-140.
- Subtitle Translation Institute. (n.d.).
<http://www.subtitle.co.kr/>
- The Committee of ITT. (n.d.). *ITT*.
<http://www.itt.or.kr>

CERTIFICATES OF TRANSLATION AND INTERPRETATION IN SOUTH KOREA AND RECOMMENDATIONS FOR VIETNAM

Do Thuy Hang, La Thi Thanh Mai

*VNU University of Languages and International Studies,
Pham Van Dong, Cau Giay, Ha Noi, Vietnam*

Abstract: This paper used a document research method to find typical translation certificates in South Korea, the characteristics of those certificates and some recommendations for Vietnam. The results of the study show that South Korea is a country with a highly respected professional certification system, as demonstrated by the official promulgation of the Basic Law on Certificates in 1997. Among them, there are some certificates of translating and interpreting competence that are growing in their popularity such as ITT certificate, STI certificate, TCT certificate or Judicial interpreting certificate. These certificates are used during students' learning process at university or recruitment procedures of some companies. Figuring out and learning how to organize the test, its structure, time of the exam and so on will be useful lessons for Vietnam in the future.

Keyword: certificate, translation, interpretation